

Số: 191/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU-TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 599/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Đỗ Ngọc L**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: C, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà **Phạm Hoài P**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số B Đ, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Ngọc L và bà Phạm Hoài P xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giữa ông L và bà P có 03 con chung tên Đỗ Hương G, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Ngọc Trường S, sinh ngày 13/02/2017 và Đỗ Ngọc Đại D, sinh ngày 03/7/2020. Ly hôn ông L, bà P thỏa thuận giao 03 con chung cho bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông L cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/01 tháng/03 con (mỗi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng) kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Ông L, bà P xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông L, bà P xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông L, bà P tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Ngọc L và bà Phạm Hoài P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao 03 con chung tên Đỗ Hương G, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Ngọc Trường S, sinh ngày 13/02/2017 và Đỗ Ngọc Đại D, sinh ngày 03/7/2020 cho bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông L cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/01 tháng/03 con (mỗi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng) kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương đương với thời gian chậm cấp dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông L, bà P xác định tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông L, bà P xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông L, bà P tự nguyện nộp mỗi người 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0010308, 0010309 cùng ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- UBND phường Bình An, TP.Dĩ An,
T.Bình Dương (GCN số 97, ngày 10/10/2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Viết Được